TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 09 - 7 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Định

2. Bà Lê Thị Xuân Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Châu NM, sinh năm 1991 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Số 220A/1, Tổ 5, Khu phố 2, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa (nay là phường Hố Nai), tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: thợ mộc; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn Tâm (đã chết) và bà Trần Thị Thúy Hường, sinh năm 1950; Có vợ là bà Nguyễn Duy Anh Ngọc, sinh năm 1991; Có hai con sinh năm 2021 và năm 2023;

Tiền án: không;

Tiền sự:

- Ngày 27/11/2023, bị Ủy ban nhân dân phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 15/12/2023;

- Ngày 30/5/2024, bị Công An huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 07/6/2024;

Nhân thân:

- Ngày 13/5/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong và được xóa án tích;

- Ngày 14/01/2025, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Cao Lãnh, huyện Cao Lãnh (nay thuộc xã Bình Hàng Trung), tỉnh Đồng Tháp theo Bản án số 06/2025/HS-ST ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty TNHH Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Quận 3, địa chỉ: Số 213 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3 (nay là phường Xuân Hòa), Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/8/2024, Châu NM điều khiển xe mô tô Honda Airblade, biển số 60B1-99621 đến Cửa hàng An Thanh Trầm Hương (thuộc Công ty TNHH Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Quận 3, do chị Nguyễn Thị Nga là người đại diện theo pháp luật), địa chỉ số 487 – 489 Điện Biên Phủ, Phường 3, Quận 3 (nay là phường Bàn Cờ), Thành phố Hồ Chí Minh để hỏi mua hàng. Minh được bảo vệ dẫn vào cửa hàng để xem sản phẩm rồi ra ngoài trông coi xe. Lúc này, lợi dụng trong cửa hàng không có ai, Minh đã lén lút chiếm đoạt 01 khúc gỗ trầm được đặt tại tầng 3 kệ trưng bày, cất vào bên trong áo khoác đang mặc rồi ra khỏi cửa hàng. Sau đó, Minh lấy xe về nhà, cất giấu tại địa chỉ số 220A/1, Tổ 5, Khu phố 2, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa (nay là phường Hố Nai), tỉnh Đồng Nai.

Ngày 01/9/2024, sau khi kiểm tra camera an ninh, anh Huỳnh Quang Thuận là quản lý Cửa hàng An Thanh Trầm Hương đã đến Công an Phường 3, Quận 3 trình báo sự việc. Ngày 22/10/2024, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Minh và thu giữ 01 khúc gỗ trầm màu nâu. Đồng thời, qua truy xét xác định được vào ngày 05/9/2024, Châu NM đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 bắt tạm giam để điều tra về hành vi "Trộm cắp tài sản" xảy ra tại địa chỉ số 71 Nguyễn Khắc Nhu, phường Cô Giang, Quận 1.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Châu NM đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên. Lời khai của Minh phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại Giấy chứng nhận giám định hàng hóa ngày 18/11/2024 của Hội Trầm Hương Việt Nam xác định khúc gỗ trầm màu nâu, đế màu đen, chiều cao từ đế đến đỉnh khoảng 36 cm, chiều ngang khoảng 8cm là gỗ trầm hương loại 4. Bản Kết luận định giá tài sản số 90/KL-HĐĐGTS ngày 16/12/2024 của Hội đồng

định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3 kết luận khúc gỗ này trị giá 11.000.000 đồng. Tài sản đã được giao trả cho bị hại.

Tại Cáo trạng số: 71/CT-VKS-Q3 ngày 23/5/2025, Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố Châu NM về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Châu NM thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như khai nhận tại cơ quan điều tra, xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đúng người, đúng tội. Bị cáo nhận thức về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng số 71/CT-VKS-Q3 ngày 23/5/2025, đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt bị cáo Châu NM từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục luật định. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đồng nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/8/2024, tại Cửa hàng An Thanh Trầm Hương (thuộc Công ty TNHH Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Quận 3, do chị Nguyễn Thị Nga là người đại diện theo pháp luật), địa chỉ số 487 – 489 Điện Biên Phủ, Phường 3, Quận 3 (nay là phường Bàn Cờ), Thành phố Hồ Chí Minh, lợi dụng sự sơ hở của bị hại, Châu NM đã lén lút chiếm đoạt của cửa hàng: 01 khúc gỗ trầm hương loại 4, màu nâu, đế màu đen, chiều cao từ đế đến đỉnh khoảng 36 cm, chiều ngang khoảng 8cm, trị giá 11.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử kết luận hành vi của Châu NM đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 71/CT-VKS-Q3 ngày 23/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 truy tố bị cáo đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, đồng thời tác động xấu đến trật tự, an toàn xã hội.

[4] Bị cáo Châu NM đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân đang trong độ tuổi lao động, có sức khỏe nhưng lười làm việc, muốn có tiền tiêu xài nên đã chủ động trộm cắp tài sản có giá trị lớn của người khác. Cùng ngày và ngay trước thời điểm phạm tội, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trị giá 43.000.000 đồng tại Cửa hàng Trầm hương Thiên Mộc Hương, Quận 1 (đã bị Tòa án nhân dân Quận 1 xét xử). Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính cùng về hành vi trộm cắp tài sản tại các địa phương khác nhau trong khoảng thời gian 07 tháng, từ tháng 12/2023 đến tháng 6/2024 (Bản án số 06/2025/HS-ST ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân Quận 1 đã kiến nghị xem xét dấu hiệu hình sự). Pháp luật đã nhiều lần trừng trị, giáo dục nhưng bị cáo không nhận thức được để sửa sai mà liên tục phạm pháp. Điều này thể hiện bị cáo Minh không nhất thời phạm tội mà thực hiện hành vi có chủ đích, thực hiện tội phạm đến cùng và coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án thật nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên cũng xét, trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo Châu NM đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn bãi nại cho bị cáo. Bản thân Minh là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Cha bị cáo là ông Châu Văn Tâm là người có công với cách mạng, từng làm giao liên, tiếp tế lương thực, thực phẩm phục vụ chiến đấu. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và hoàn cảnh kinh tế, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Châu NM.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 khúc gỗ trầm màu nâu, đế màu đen, chiều cao từ đế đến đỉnh khoảng 36 cm, chiều ngang khoảng 8cm thu giữ của Châu NM là tài sản bị chiếm đoạt

của bị hại. Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại vật chứng này cho chủ sở hữu là phù hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 xe mô tô Honda Airblade, biển số 60B1-99621, qua xác minh do bà Nguyễn Duy Anh Ngọc là vợ bị cáo Minh đứng tên sở hữu. Bà Ngọc giao xe cho Minh sử dụng làm phương tiện đi lại, không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HS-ST ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân Quận 1 đã tuyên giao trả chiếc xe này cho bà Ngọc. Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành thu giữ lại là phù hợp với quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 173, điểm điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các điều 106, 135, 136, 260, 292, 331, 333, 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Luật Thi hành án hình sự,

1. Tuyên bố bị cáo Châu NM phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Châu NM 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HS-ST ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo Châu NM chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/9/2024.

2. Xử lý vật chứng:

Lưu hồ sơ vụ án 01 USB có chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo Châu NM.

3. Về án phí:

Bị cáo Châu NM phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai

trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV 1 – TP.HCM;
- THADS TP. HCM;
- Công an TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Dương

TAND KHU VỰC 1

MJK090725.TL.QDBA 87